

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 248/QĐ-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 28 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 39/TTr-TNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông (bà) Trần Lê Tâm, địa chỉ: số 86 đường Mạc Đĩnh Chi, phường 1, thành phố Sóc Trăng được chuyển mục đích sử dụng 160m² đất trồng cây hằng năm khác tại Phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng sang mục đích đất ở đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất/khu đất được xác định theo Phiếu đo đạc chính lý thửa đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố lập ngày 11 tháng 6 năm 2025 (thửa đất số 326, tờ bản đồ số 10).

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: theo Bảng giá các loại đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (tại Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024).

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp.
2. Đội thuế liên huyện thành phố Sóc Trăng xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí ... (nếu có).
3. Đội thuế liên huyện thành phố Sóc Trăng thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ phí theo quy định.
4. Các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Vietinbank, Vietcombank, Agribank, BIDV và MB bank) thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có).
5. Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.
6. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố và các đơn vị liên quan xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa.
7. Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.
8. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Đội trưởng Đội thuế liên huyện thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 10, thành phố Sóc Trăng và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (kèm phiếu đo đạc);
- CT; Các PCT;
- CVP; PCVP HC-QT;
- NCTH;
- Lưu: VT (kèm HS).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Nhanh

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 326 ; Tờ bản đồ địa chính số: 10

Diện tích: 602.3 m² ; Loại đất: Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)

Hình thức sử dụng (chung, riêng): Chung ☐ Riêng ☒

2. Địa chỉ thửa đất: Khóm 2, Phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Tên người sử dụng đất: Trần Lê Tâm

4. Địa chỉ người sử dụng đất: 86 Mạc Đĩnh Chi, Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

5. Giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất:

- Loại giấy tờ hiện có: Giấy chứng nhận QSD đất số AA 01449391, cấp ngày 14/5/2025

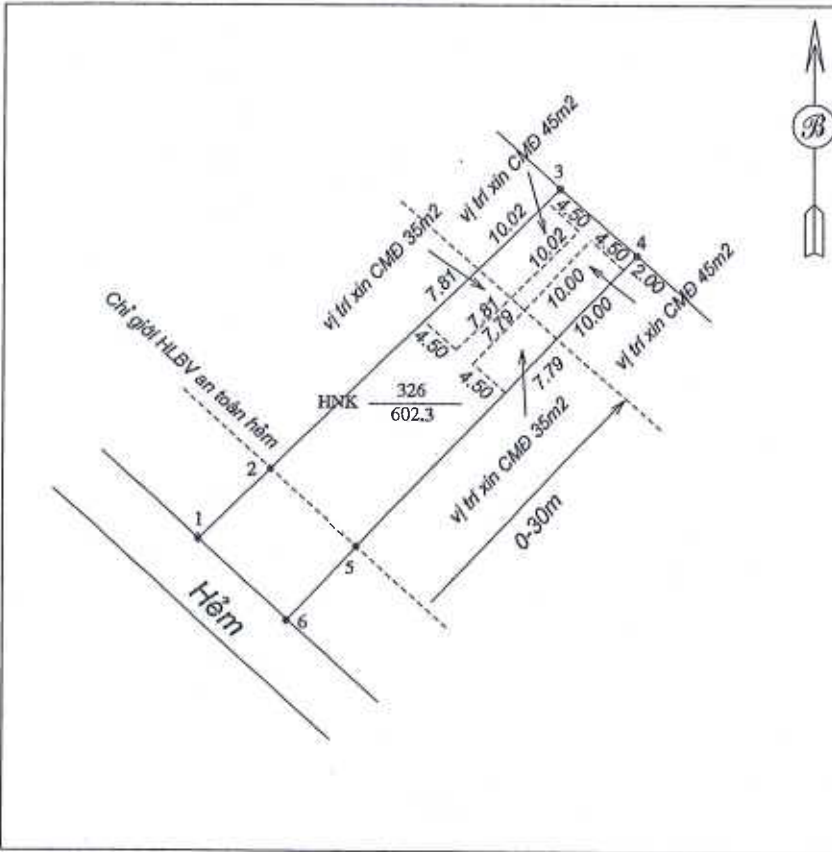
- Diện tích trên giấy tờ: 602.3m² ; Loại đất: Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Diện tích loại đất sau đo đạc chỉnh lý: 602.3 m²; Đất trồng cây hàng năm khác (HNK)

+ Diện tích trong phạm vi HLBV an toàn công trình đường: m².

8. Sơ đồ thửa đất:



9. Chiều dài cạnh thửa đất

TT	Chiều dài (m)
1-2	10.45
2-3	42.05
3-4	10.50
4-5	42.00
5-6	10.50
6-1	12.50

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 Người sử dụng đất, quản lý đất (**)

Người đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất
nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Duyệt, ngày 11 tháng 6 năm 2025

CHI NHÁNH VPĐK ĐẤT ĐAI TP SÓC TRĂNG

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Quốc Kha

Nguyễn Quốc Huy

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất giữ 01 bản.

